

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:115/2022/HSST.

Ngày: 29-06-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Hùng.

Ông Vũ Xuân Tuất.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Sùng A Tình là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Ông Vòng A Chi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2022/HSST ngày 19 tháng 05 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 06 năm 2022 đối với bị cáo:

Phùng Minh K, sinh năm 1989 tại Cà Mau; nơi cư trú: ấp C, xã L, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn L (chết) và bà Bùi Thị L1; bị cáo có vợ là Lê Thị Cẩm T và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/04/2020 bị Công an huyện Trảng Bom xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị giam giữ từ ngày 02/03/2022. (Có mặt)

- Bị hại:

1/ Ông Đặng Thanh S, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 13, ấp 1, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 30, ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1991. Địa chỉ: xã K, huyện A, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

2/ Ông Trần Văn L, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 30, ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Minh K là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 05 giờ ngày 15/4/2020, K đi bộ đến trước nhà anh Đặng Thanh S thuộc tổ 30 ấp Thái Hoà, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (K là em ruột của chị dâu anh S). K đứng ngoài cổng gọi anh S nhưng thấy không ai trả lời, K nhìn thấy cửa sau bên hông nhà mở nên đã lén lút đi vào trong nhà tìm tài sản trộm cắp. K nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 60B9-475.57 của anh S đang dựng dưới bếp, chìa khoá vẫn cắm trên ổ khoá xe nên K lén lút dắt xe mô tô của anh S đi ra khỏi nhà rồi nổ máy. Lúc này, anh S đang nằm ngủ ở phòng khách, nghe tiếng xe mô tô nên thức dậy chạy ra xem thì thấy K đang điều khiển xe mô tô của anh S nên anh S đuổi theo và truy hô nhưng K đã chạy thoát. Sau khi trộm cắp được xe mô tô biển số 60B9-475.57 của anh S, K điều khiển xe mô tô tìm chỗ bán nhưng do không có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nên không có người mua, K đem xe mô tô đến nhà đối tượng Nguyễn Đức C tại khu phố 1, phường Tân Hoà, thành phố Biên Hoà gửi xe và nhờ C tìm người mua để bán xe. Khoảng 4 ngày sau, K đến gặp Chính để lấy xe nhưng C nói đã đem xe mô tô do K trộm cắp đi cầm được 2.000.000 đồng nhưng C đã tiêu xài hết nên K đi về.

Đến khoảng 19 giờ ngày 22/4/2020 K đi bộ ngang qua nhà anh Nguyễn Văn Q tại tổ 30, ấp Thái Hoà, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì nhìn thấy trong sân nhà anh Q có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 60B8-157.04 không người trông coi. K lén lút đi vào trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 60B8-157.04 của anh Q, do không có chìa khoá xe nên không thể nổ máy xe mô tô được. K đem xe mô tô đến xưởng cơ khí của anh Trần Văn L (gần nơi K trộm cắp xe mô tô của anh Q) để cất giấu rồi đi về. Đến khoảng 03 giờ ngày 23/4/2020, K đi bộ lại xưởng cơ khí của anh L để lấy xe mô tô đã trộm cắp thì chuông báo động tại xưởng kêu lên. Lúc này, anh Nguyễn Đức T (là công nhân làm trong xưởng cơ khí của anh L đang ngủ thức dậy đi ra kiểm tra. Anh T nhìn thấy thấy K đang đứng gần cửa xưởng (cửa bằng lưới B40), cách chỗ K đứng khoảng 1 mét hướng vào trong xưởng có dựng chiếc xe mô tô biển số 60B8-157.04, anh T đến hỏi thì K trả lời “lúc sáng có gửi xe mô tô biển số 60B8-157.04 giờ quay lại lấy. Do nghi ngờ K trộm cắp xe mô tô nên anh T đã điện thoại báo cho anh L đến xử lý nhưng K đã bỏ đi. Đến 7 giờ 30 phút cùng ngày, do biết tin anh Q bị mất trộm xe mô tô nên anh L đã thông báo cho anh Q biết để đến nhận lại xe mô tô biển số 60B8-157.04. Do nghi ngờ K đã trộm cắp xe mô tô nên ngày 25/4/2020, anh Q đã đến Công an xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom trình báo sự việc, Công an xã Hố Nai 3 đã mời K đến làm

việc và K đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Q. Công an xã Hồ Nai 3 đã lập hồ sơ ban đầu, thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 60B8-157.04 của anh Q, trích xuất dữ liệu camera giám sát tại xưởng cơ khí của anh L ghi nhận sự việc K đem xe mô tô trộm cắp đến cất giấu và chuyển hồ sơ đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 60B9-475.57 đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 60B8-157.04 đã qua sử dụng trị giá 6.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Phùng Minh K đã trộm cắp của anh Đặng Thanh S và anh Nguyễn Văn Q là 14.000.000 đồng.

Ngày 15/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Phùng Minh K về tội “Trộm cắp tài sản” để điều tra theo quy định. Sau đó, Phùng Minh K đã bỏ trốn đến ngày 02/3/2022 thì bị Công an huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng bắt truy nã và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom xử lý.

- Vật chứng: 01 chiếc xe mô tô biển số 60B8-157.04, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Q. Đối với xe mô tô biển số 60B9-475.57 thì K khai đã giao cho Nguyễn Đức C và C đã mang đi cầm cố, do chưa làm việc được với Chính nên không thể thu hồi được.

- Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo Phùng Minh K đã bồi thường cho anh Đặng Thanh S số tiền 7.000.000 đồng, anh S đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác. Anh Nguyễn Văn Q đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị can K phải bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 109/CT-VKS-TB ngày 13 tháng 05 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Phùng Minh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phùng Minh K phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo Phùng Minh K từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 05 giờ ngày 15/4/2020 và khoảng 19 giờ ngày 22/4/2020 tại tổ 30, ấp Thái Hoà, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Phùng Minh K đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 60B9-475.57 của anh Đặng Thanh S trị giá 8.000.000 đồng và trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 60B8-157.04 của anh Nguyễn Văn Q trị giá 6.000.000 đồng. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài của bản thân nên bị cáo cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Phùng Minh K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Nguyễn Đức C đã bỏ khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tách ra, tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phùng Minh K đã bồi thường cho anh Đặng Thanh S số tiền 7.000.000 đồng, anh S đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét. Anh Nguyễn Văn Q đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị can K phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Phùng Minh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Phùng Minh K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 02/03/2022.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phùng Minh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Nam